

BỘ NGOẠI THƯƠNG-
TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 62-TTLB/NgT-TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 1985

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ NGOẠI THƯƠNG - TỔNG CỤC HẢI QUAN

SỐ 62-TTLB/NGT-TCHQ NGÀY 22-6-1985 VỀ VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU
HÀNG HOÁ

Căn cứ Nghị định số 128-HĐBT ngày 30-4-1985 của Hội đồng Bộ trưởng quy định về việc quản lý Nhà nước của Bộ Ngoại thương đối với hoạt động xuất nhập khẩu và tổ chức xuất nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 139-HĐBT ngày 20-10-1984 của Hội đồng Bộ trưởng quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức Tổng cục Hải quan;

Căn cứ Điều lệ Hải quan do Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 3-CP ngày 27-2-1960;

Để phân rõ trách nhiệm và quyền hạn giữa Bộ Ngoại thương và Tổng cục Hải quan trong việc thực hiện chế độ giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá, Bộ Ngoại thương và Tổng cục Hải quan ra Thông tư liên bộ để các tổ chức xuất nhập khẩu trực thuộc các Bộ, Tổng cục, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương, các tổ chức và tư nhân có liên quan thực hiện.

I- TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA BỘ NGOẠI THƯƠNG VÀ TỔNG CỤC HẢI QUAN TRONG VIỆC QUY ĐỊNH VÀ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ GIẤY PHÉP XUẤT NHẬP KHẨU

1- Phạm vi trách nhiệm:

1.1- Bộ Ngoại thương quy định việc cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu đối với:

- Các loại hàng hoá và dịch vụ quy định trong Điều 2 và Điều 3 bản quy định ban hành kèm theo Nghị định số 128-HĐBT ngày 30-4-1985 của Hội đồng Bộ trưởng, trong phạm vi được phép kinh doanh của các tổ chức xuất nhập khẩu trên cơ sở hợp đồng mua bán ngoại thương, phù hợp với kế hoạch Nhà nước cấp Trung ương, địa phương, ngành hoặc các tổ chức đã

được phép trực tiếp xuất nhập khẩu, kể cả các loại hàng hoá xuất khẩu có liên quan đến hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của các tổ chức nói trên như: hàng mẫu, hàng tham dự hội chợ, hàng triển lãm, hàng quảng cáo;

- Các loại hàng nhập khẩu bằng nguồn ngoại tệ vay nợ, viện trợ;
- Hàng quá cảnh.

1.2- Tổng cục Hải quan quy định việc cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu đối với:

- Các loại hàng hoá và vật phẩm (kể cả văn hoá phẩm) xuất khẩu, nhập khẩu không ghi trong kế hoạch Nhà nước cấp Trung ương, địa phương, các ngành và các tổ chức được phép trực tiếp xuất nhập khẩu, của các cơ quan, đoàn thể hoặc thuộc sở hữu tư nhân trong nước và nước ngoài, xuất khẩu hay nhập khẩu dưới các hình thức như: hành lý, quà biếu, tài sản di chuyển, hàng tiếp tế; các loại hàng mẫu, vật phẩm quảng cáo, hàng triển lãm của nước ngoài gửi vào Việt Nam; hàng trao đổi của nhân dân trong khu vực biên giới giữa Việt Nam và nước ngoài, hàng của các cơ quan đại diện ngoại giao và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam (trước đây thường gọi là hàng phi mậu dịch);
- Hàng tạm xuất khẩu, tạm nhập khẩu và hàng mượn đường đi qua Việt Nam.

2- Quyền hạn:

2.1- Bộ Ngoại thương ban hành thủ tục xin và cấp giấy phép, phát hành và quản lý các đơn xin phép xuất khẩu, nhập khẩu; tổ chức thực hiện việc cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu đối với các loại hàng hoá ghi ở điểm I (1.1).

2.2- Tổng cục Hải quan ban hành thủ tục xin và cấp giấy phép, phát hành và quản lý các đơn xin phép xuất khẩu, nhập khẩu, tổ chức thực hiện việc cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu đối với các loại hàng hoá, vật phẩm ghi ở điểm I (1.2), và quy định cụ thể về thủ tục kiểm tra và quản lý đối với các loại hàng hoá xuất nhập khẩu.

II- QUAN HỆ GIỮA BỘ NGOẠI THƯƠNG VÀ TỔNG CỤC HẢI QUAN TRONG VIỆC CẤP GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU HÀNG HOÁ

1- Các loại hàng hoá khi xuất và nhập qua các cửa khẩu đều chịu sự kiểm tra và quản lý của Hải quan. Hải quan cửa khẩu chỉ cho làm thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu những hàng hoá đã ghi trong giấy phép của Bộ Ngoại thương hoặc của Tổng cục Hải quan.